

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Bảng số 03: Yêu cầu về nhân sự chủ chốt⁽¹⁾

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn ⁽²⁾
1			<i>tối thiểu __ năm hoặc tối thiểu __ hợp đồng</i>	
2			<i>tối thiểu __ năm hoặc tối thiểu __ hợp đồng</i>	
3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tổ chuyên gia sẽ đánh giá từng danh mục hàng hóa theo phương pháp đạt/không đạt để lựa chọn những hàng hóa đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

Những hàng hóa được đánh giá đạt yêu cầu về kỹ thuật nếu đáp ứng các tiêu chí kỹ thuật tại Mục 2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật và phù hợp với nhu cầu chuyên môn cũng như các thiết bị đang sử dụng tại Bệnh viện Kiến An (nếu có).

* Ghi chú:

- Tên hàng hóa, yêu cầu kỹ thuật, quy cách chỉ mang tính tham khảo, nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn.

- Các hàng hóa phải phù hợp và tương thích với các thiết bị đang sử dụng tại Bệnh viện Kiến An, cụ thể:

+ Hàng hóa thuộc Nhóm 1: Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm đông máu, gồm 01 hoá chất tương thích với Máy đông máu COR 50 tại Bệnh viện Kiến An.

+ Hàng hóa thuộc Nhóm 2: Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm huyết học, gồm 03 hoá chất tương thích với Máy huyết học Mindray BC3000 plus và Máy huyết học Mindray 1800 tại Bệnh viện Kiến An.

+ Hàng hóa thuộc Nhóm 3: Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch, gồm 07 hoá chất tương thích với Máy miễn dịch Maglumi 800 tại Bệnh viện Kiến An.

+ Hàng hóa thuộc Nhóm 4: Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hoá, gồm 06 hoá chất tương thích với Máy sinh hoá Monarch 400 và máy sinh hoá Dirui680 tại Bệnh viện Kiến An.

- Để phục vụ cho công tác đánh giá về mặt kỹ thuật, đề nghị nhà thầu trình bày, sắp xếp các thư mục đề xuất kỹ thuật như sau:

1. Biểu mẫu thông tin của hàng hóa dự thầu theo các thông tin sau (*nhà thầu kết xuất ra file Excel hoặc Word*):

STT	Số phần/lô (nếu có)	Tên hàng hóa theo E-HSMT	Mã hàng hóa theo Quyết định 5086/QĐ-BYT (Nếu có)	Tên thương mại (Nếu có)	Model (ký mã hiệu)	Mô tả kỹ thuật	Số đăng ký lưu hành/GPNK	Phân loại TTBYT	Hãng sản xuất (hãng sở hữu)	Nước sản xuất	Quy cách, đóng gói (Nếu có)	Thông tin khác (Nếu có)
1												
2												
...												
n												

2. Các thư mục phải bày cụ thể, riêng cho mỗi hàng hóa hoặc các hàng hóa cùng hãng sản xuất (hoặc đơn vị phân phối, nhập khẩu), mỗi thư mục phải bao gồm đầy đủ các nội dung sau:

- + STT hàng hóa theo E-HSMT (có thể đặt tên thư mục hoặc tên file)
- + Số đăng ký lưu hành/GPNK của hàng hóa
- + Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật chứng nhận về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng... của hàng hóa chào thầu.
- + Các tài liệu khác (nếu có)

Phần (lô) của E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các hàng hóa đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính